TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **232**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 18 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2025/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1977.

Căn cước số: 075311011697; Cấp ngày: 19/4/2025; Nơi cấp: Bộ Công an.

2/ Ông **Nguyễn Sỹ H**, sinh năm 1978.

Căn cước công dân số: 042078014377; Cấp ngày: 11/02/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cùng địa chỉ: Tổ 36, khu phố 3, phường T1, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ có 02 con chung cháu Nguyễn Thị Hồng C, sinh ngày 13/12/2011 và cháu Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 24/11/2005.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ.

Giao con chung cháu Nguyễn Thị Hồng C, sinh ngày 13/12/2011 cho ông Nguyễn Sỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, bà Nguyễn Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con chung cháu Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 24/11/2005 đã trưởng thành và có khả năng lao động ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0007863 ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được tính trừ vào lệ phí ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị Đ đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Đồng Nai;
- UBND xã T2, huyện T3, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đ1, tỉnh Hà Tĩnh);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Dung